| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN THỦ ĐỨC**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 49/2018/KDTM-ST
Ngày: 20/9/2018
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Thu

*Các hội thẩm nhân dân*: 1/- Bà Phan Thị Mai Hương

2/- Ông Phạm Nam Thắng

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Trần Nguyên Hà – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Khương – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở, Toà án nhân dân quận Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2018/TLST – KDTM ngày 24/01/2018 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 347/2018/QĐXXST - KDTM ngày 29 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần DIC- Đ

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 17, khu công nghiệp Nhơn Trạch 2, tỉnh lộ M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai;

Người đại diện hợp phápcủa nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân T

Trú tại: Lô 17 khu Công nghiệp Nhơn Trạch 2, tỉnh lộ M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 16/01/2018) (có mặt).

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T

Địa chỉ trụ sở chính: 880/16/3 Tỉnh lộ V, khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Hào Q - chức danh: Tổng giám đốc

Thường trú: 12.04 Lô A, chung cư Bàu Cát 2, đường K, Phường H, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 16/01/2018 và quá trình tranh tụng tại Tòa ông Nguyễn Xuân T là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 02/6/2015 Công ty Cổ phần DIC- Đ (gọi tắt là Công ty Đ) và Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T (gọi tắt là Công ty T) đã ký kết Hợp đồng kinh tế số : 77/2015/HĐKT. Theo hợp đồng đã ký, Công ty Đ đồng ý bán bê tông thương phẩm cho Công ty T khối lượng hàng hóa được giao từng đợt theo yêu cầu của Công ty T. Sau mỗi đợt đổ bê tông, hai bên cùng đối chiếu xác nhận khối lượng bê tông đã giao và Công ty Đ xuất hóa đơn cho Công ty T để làm cơ sở thanh toán.

Từ khi giao kết hợp đồng, Công ty Đ đã thực hiện nhiều đợt giao bê tông theo yêu cầu của Công ty T, sau mỗi đợt giao bê tông theo yêu cầu của Công ty T, Công ty Đ đã xuất hóa đơn tài chính và đề nghị Công ty T thanh toán tiền hàng. Tuy nhiên Công ty T vẫn chưa thanh toán đầy đủ tiền mua hàng cho nguyên đơn. Mặc dù Công ty Đ đã nhiều lần yêu cầu Công ty T thanh toán nhưng cho đến nay Công ty T vẫn chưa thanh toán đủ số tiền nợ gốc còn lại là 120.298.499 đ ( Một trăm hai mươi triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn, bốn trăm chín mươi chín đồng).

Công ty Đ xác nhận hiện nay địa chỉ trụ sở của Công ty T tại 880/16/3 Tỉnh lộ V, khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn hoạt động, hiện chưa đăng ký giải thể. Thời gian qua Công ty Đ đã rất nhiều lần liên hệ với Công ty T để làm việc nhưng Công ty T không hợp tác, do đó Công ty Đ có đơn khởi kiện.

Nay Công ty Đ yêu cầu Công ty T có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ nêu trên thực hiện một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật . Ngoài ra Công ty Đ không yêu cầu Công ty T trả bất cứ khoản tiền nào khác và tự nguyện không yêu cầu tính lãi.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T có người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Hào Q - chức danh: Tổng giám đốc là bị đơn trong vụ kiện đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập đến Tòa án để giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên toà ông Nguyễn Xuân T là Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn xác định hiện tại Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật

Xây dựng Đầu tư T còn nợ Công ty Cổ phần DIC- Đ số tiền 120.298.499 đ (Một trăm hai mươi triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn, bốn trăm chín mươi chín đồng). Nay Công ty Đ yêu cầu Công ty T phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên , thực hiện một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật , về tiền lãi Công ty Đ tự nguyện không yêu cầu.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, về tuân theo pháp luật: Tòa án nhân dân quận Thủ Đức và thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, về thụ lý vụ án, ra thông báo thụ lý vụ án , ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục của pháp luật quy định . Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa Công ty Cổ phần DIC- Đ và Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T là "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa", Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T có trụ sở chính tại số: 880/16/3 Tỉnh lộ V, khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Do hai bên không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án, Công ty Đ là một bên đương sự trong vụ án, có đơn khởi kiện là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, theo quy định tại các Điều 30, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào Hợp đồng kinh tế số : 77/2015/HĐKT ngày 02/6/2015 về việc mua bán bê tông thương phẩm, có nội dung Bên mua gọi tắt là Bên A Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T đồng ý mua bê tông thương phẩm cho công trình Nhà máy vật liệu xây dựng Hoa Sen tại KCN Phú Mỹ I, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu của bên B là Công ty Cổ phần DIC- Đ. Với nội dung, số lương, quy cách và giá cả, điều kiện giao nhận, điều kiện thực hiện, điều khoản thanh toán, trách nhiệm của hai bên, điều khoản chung như trong hợp đồng đã ký.

Thực hiện theo hợp đồng đã ký Công ty Đ đã giao Công ty T 04 đợt hàng theo các hóa đơn giá trị gia tăng như sau:

- Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000744 ngày 31/7/2015;
- Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000855 ngày 31/8/2015;
- Hóa đơn giá trị gia tăng số 0001177 ngày 30/11/2015;
- Hóa đơn giá trị gia tăng số 0001247 ngày 22/12/2015; với tổng số tiền phải thanh toán là: 392.298.499 đ (ba trăm chín mươi hai triệu hai trăm chín

mươi tám ngàn bốn trăm chín mươi chín đồng). Sau khi nhận hàng xong Công ty T chỉ mới thanh toán được một phần tiền phải trả theo các chứng từ của ngân hàng, trong đó có 50.000.000 đ tạm ứng trước, tổng cộng là 272.000.000 đ (hai trăm bảy mươi hai triệu đồng). Số tiền còn lại 120.298.499 đ (Một trăm hai mươi triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn, bốn trăm chín mươi chín đồng) đến nay Công ty T vẫn chưa thanh toán.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 20/8/2007 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23/4/2014; thì bị đơn có tên củ là Công ty TNHH Hưng Thành Phát này là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T; Mã số doanh nghiệp: 0305133678; Người đại diện theo pháp luật của Công ty; Chức danh: Tổng giám đốc là ông Bùi Hào Q, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: 12.04 Lô A, chung cư Bàu Cát 2, đường K, Phường H, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Công văn số 2127/ĐKKD-THKT ngày 11/4/2018 về việc cung cấp thông tin doanh nghiệp của Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì hiện nay bị đơn Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T (Mã số doanh nghiệp 0305133678) có trụ sở chính toạ lạc tại số 880/16/3 Tỉnh lộ V, khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, Người đại diện theo pháp luật của Công ty ông Bùi Hào Q, Chức danh: Tổng giám đốc, đến nay Công ty chưa đăng ký giải thể. Toà án đã thực hiện các thủ tục tống đạt giấy triệu tập cho bị đơn tại địa chỉ trụ sở chính và tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: 12.04 Lô A, chung cư Bàu Cát 2, đường K, Phường H, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh của ông Bùi Hào Q là người đại diện theo pháp luật của Công ty để đến Tòa án để giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do và không cung cấp cho Toà án các chứng cứ , chứng minh cho việc hiện nay bị đơn không còn nợ như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ vào Điều 50 Luật Thương mại năm 2005 thì yêu cầu đòi nợ của Công ty cổ phần DIC- Đ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét việc nguyên đơn tự nguyện không yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền lãi là hoàn toàn tự nguyện không trái với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Buộc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần DIC- Đ số tiền 120.298.499 đ (Một trăm hai mươi triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn, bốn trăm chín mươi chín đồng).

Thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Lu ật phí và lệ phí năm 2015, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T phải chịu là: 6.014.925 đ (sáu triệu không trăm mười bốn ngàn chín trăm hai mươi lăm đồng). Công ty Cổ

phần DIC- Đ không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn lại tiền tạm ứng án phí 3.007.462 đ (ba triệu không trăm lẻ bảy ngàn bốn trăm sáu mươi hai đồng) cho Công ty Cổ phần DIC- Đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0038190 ngày 24/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 21, Khoản 1 Điều 30, điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 50, Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

1-/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn;

Buộc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần DIC- Đ số tiền: 120.298.499 đ (Một trăm hai mươi triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn, bốn trăm chín mươi chín đồng).

Kể từ khi Công ty Cổ phần DIC- Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T chưa thi hành, thì hàng tháng Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T còn phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền chậm trả, theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị thường tại thời điểm thanh toán, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

2/- Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kỹ thuật Xây dựng Đầu tư T phải chịu là : 6.014.925 đ (sáu triệu không trăm mười bốn ngàn chín trăm hai mươi lăm đồng ). Công ty Cổ phần DIC- Đ không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn lại tiền tạm ứng án phí 3.007462 đ (ba triệu không trăm lẻ bảy ngàn bốn trăm sáu mươi hai đồng) cho Công ty Cổ phần DIC- Đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0038190 ngày 24/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức.

3-/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án , đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014";

***Nơi nhận*** **:**
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Chi cục THA dân sự Q.Thủ Đức;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thu**